

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC  
NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: KẾ TOÁN**

**1. Tên học phần:**

Tiếng Việt: Nguyên lý kế toán(Ketoan)

Tiếng Anh: Accounting Principles

**Mã số học phần:** ĐHCQ0156

**Số tín chỉ học phần:** 4(4,0)

**Số tiết học phần:**

Lý thuyết: 60; thực hành : 0

Tự học: 140

**2. Đơn vị quản lý học phần**

2.1. Giảng viên giảng dạy:

1. ThS. Đỗ Thị Mơ

2. ThS. Vũ Thị Duyên

3. ThS. Nguyễn Thị Thơm

4.ThS. Trần Thị Mây

2.2. Bộ môn: Kế toán

2.3. Khoa: Kinh tế

**3. Điều kiện học học phần**

Học sau học phần: Kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô

**4. Mục tiêu của học phần:**

Sau khi học xong môn học này sinh viên nắm được những nguyên lý cơ bản về công tác kế toán trong một đơn vị

**4.1. Kiến thức:**

4.1.1 Trình bày được khái niệm, vai trò, chức năng của hạch toán kế toán; nắm được các khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của hạch toán kế toán.

4.1.2 Hiểu được đối tượng nghiên cứu của hạch toán kế toán; biết phân loại tài sản, nguồn hình thành tài sản của đơn vị kế toán.

4.1.3 Nắm được khái niệm, ý nghĩa và nội dung của phương pháp chứng từ kế toán, phương pháp tài khoản kế toán, phương pháp tính giá và phương pháp tổng hợp - cân đối kế toán.



4.1.4 Trình bày được nội dung, phương pháp kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu.

4.1.5 Biết được khái niệm và phân loại sổ sách kế toán, quy trình kế toán trên sổ sách kế toán và các hình thức kế toán.

#### 4.2. Kỹ năng:

4.2.1 Phân biệt tài sản, nguồn vốn, tính tổng tài sản tổng nguồn vốn trong các đơn vị kế toán.

4.2.2 Tính toán giá trị của vật tư nhập, xuất kho; xác định nguyên giá TSCĐ, tính giá thành sản phẩm sản xuất hoàn thành.

4.2.3 Phân tích, lập định khoản các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh, phản ánh vào sơ đồ tài khoản.

4.2.4 Ghi các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ nhật ký, sổ cái tài khoản.

4.2.5 Sửa chữa được các sai sót trong quá trình ghi sổ kế toán

4.2.6 Lập và đọc được bảng cân đối tài khoản, bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh dạng giản đơn.

#### 4.3. Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm:

4.3.1. Có thái độ nghiêm túc trong học tập: thực hiện nghiên cứu bài giảng, tài liệu, làm bài tập tình huống, tham gia thảo luận theo tiến trình môn học.

4.3.2. Chăm thận, tỷ mỉ, trung thực.

4.3.3. Tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán, tài chính do nhà nước ban hành đối với doanh nghiệp.

4.3.4. Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, chủ động trong quá trình học tập.

### 5. Chuẩn đầu ra học phần

Sau khi hoàn thành việc học học phần này, sinh viên có thể:

1. Hiểu được tổng quan về hạch toán kế toán, đối tượng nghiên cứu của hạch toán kế toán.

2. Vận dụng kiến thức về các phương pháp hạch toán kế toán để phân tích, lập định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh cơ bản của doanh nghiệp

3. Vận dụng các kiến thức đã học để lập và đọc được bảng cân đối tài khoản, bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh dạng giản đơn.

4. Có khả năng tự tìm kiếm tài liệu, tự nghiên cứu và trình bày các nội dung liên quan đến hạch toán kế toán.

5. Có khả năng làm việc trong các nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến hạch toán kế toán..

### 6. Tóm tắt nội dung học phần



Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về Nguyên lý kế toán bao gồm: khái niệm, đối tượng, chức năng, nhiệm vụ vai trò của hạch toán kế toán, các phương pháp kế toán và việc vận dụng các phương pháp kế toán vào quá trình kế toán quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu của doanh nghiệp, khái niệm, phân loại sổ sách kế toán, quy trình kế toán trên sổ sách kế toán, các hình thức kế toán.

### 7. Cấu trúc nội dung học phần

Đề mục	Nội dung	Số tiết			Mục tiêu
		Tổng	LT	TH/TN	
<b>Chương 1</b>	<b>Tổng quan về hạch toán kế toán</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>0</b>	4.1.1
1.1	Khái niệm, chức năng, nhiệm vụ của hạch toán kế toán	1	1		4.1.2 4.2.1
1.2	Các khái niệm và nguyên tắc kế toán cơ bản	2	2		4.3.1
1.3	Đối tượng hạch toán kế toán	2	2		4.3.3
	Câu hỏi và bài tập chương 1	1	1		4.3.4
<b>Chương 2</b>	<b>Các phương pháp hạch toán kế toán</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	<b>0</b>	4.1.3
2.1	Phương pháp chứng từ	2	2		4.2.2
2.2	Phương pháp tính giá	4	4		4.2.3
2.3	Phương pháp đối ứng tài khoản	8	8		4.3.1
2.4	Phương pháp tổng hợp cân đối kế toán	4	4		4.3.3
	Câu hỏi và bài tập chương 2	2	2		4.3.4
<b>Chương 3</b>	<b>Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	<b>0</b>	4.1.4 4.2.3
3.1	Khái quát các quá trình kinh doanh của doanh nghiệp	0.5	0.5		4.2.6 4.3.1
3.2	Kế toán quá trình mua vào	7,5	7,5		4.3.2
3.3	Kế toán quá trình sản xuất	8	8		4.3.3
	Kiểm tra giữa kỳ	2	2		4.3.4
3.4	Kế toán quá trình tiêu thụ	4	4		
3.5	Kế toán quá xác định kết quả kinh doanh	6	6		
	Câu hỏi và bài tập chương 3	2	2		
<b>Chương 4</b>	<b>Sổ sách kế toán</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>0</b>	4.1.5
4.1	Khái niệm và phân loại sổ sách kế toán	1	1		4.2.4
4.2	Quy trình kế toán trên sổ sách kế toán	1	1		4.2.5
4.3	Các hình thức kế toán	1	1		4.3.1
	Trả lời câu hỏi, ôn tập	1	1		4.3.3
	<b>Tổng cộng</b>	<b>60</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	

### 8. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp thảo luận nhóm
- Phương pháp thuyết trình, đàm thoại,...

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:



Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 70% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia và hoàn thành đầy đủ các buổi thảo luận, bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Làm bài tập lớn theo quy định của giảng viên
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 12

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Cách đánh giá: Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm chuyên cần	Số tiết sinh viên tham dự học/tổng số tiết quy định. Ý thức, thái độ học tập trên lớp, ý thức chuẩn bị bài, làm bài tập ... của sinh viên.	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp, không nộp bài kiểm tra giữa kỳ thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm quá trình	Bài kiểm tra giữa kỳ	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi trắc nghiệm + Tự luận (90 phút)	60%	

10.2. Cách tính điểm:

Điểm học phần bao gồm điểm điểm chuyên cần (đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận); điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần thực hiện theo công thức sau:

$$\boxed{\text{Điểm học phần}} = \boxed{\text{Điểm chuyên cần} \times 0.1} + \boxed{\text{Điểm quá trình} \times 0.3} + \boxed{\text{Điểm thi kết thúc học phần} \times 0.6}$$

Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy chế đào tạo của Nhà trường.

## 11. Tài liệu học tập

### 11.1. Tài liệu chính

[1] TS. Trần Quý Liên, TS Trần Văn Thuận, TS Phạm Thành Long, Nguyên lý Kế toán, NXB Tài chính, 2009

### 11.2. Tài liệu tham khảo

[2] Bài giảng Nguyên lý kế toán, bộ môn kế toán, khoa Kinh tế, trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh, 2022 (Lưu hành nội bộ)

[3] Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014



## 12. Hướng dẫn tự học của học phần

Chương	Nội dung	LT (tiết)	BT (tiết)	TH (tiết)	SV cần chuẩn bị
1	Chương 1: Tổng quan về hạch toán kế toán	14			Tài liệu [1], [2]
2	Chương 2: Các phương pháp hạch toán kế toán	46			Tài liệu [1], [2], [3]
3	Chương 3: Kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu	70			Tài liệu [1], [2], [3]
4	Chương 5: Sổ sách kế toán	10			Tài liệu [1], [2], [3]
	<b>Tổng cộng</b>	<b>140</b>			

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 11 năm 2022



TS. Hoàng Hùng Thắng

TRƯỞNG BỘ MÔN

ThS. Đỗ Thị Mơ

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Trần Thị Mây

